

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH**  
**về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh,**  
**xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2021 - 2025**

-----

**I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH**

Sau 05 năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2016 - 2020; công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong giai đoạn 2016 - 2020, toàn tỉnh đã thu hút được 461 dự án đầu tư mới và điều chỉnh tăng vốn, trong đó có 362 dự án trong nước và 99 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); với tổng số đăng ký đạt trên 01 tỷ USD vốn FDI (không bao gồm Dự án Nhà máy nhiệt điện BOT Nam Định 1 khoảng 2 tỷ USD) và trên 16.200 tỷ đồng vốn đầu tư trong nước. Số lượng doanh nghiệp thành lập mới hàng năm liên tục tăng; đến nay, đã có trên 9.500 doanh nghiệp đăng ký trên địa bàn tỉnh, tăng khoảng 4.000 doanh nghiệp so với năm 2015. Công tác cải cách hành chính có nhiều sự chuyển biến tích cực và rõ nét, nhất là cải cách thủ tục hành chính, giai đoạn 2016 - 2020 đã đơn giản hóa trên 210 thủ tục, tất cả các thủ tục hành chính đều được công khai đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử theo quy định. Thành lập và đưa vào hoạt động có hiệu quả Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh. Tích cực triển khai xây dựng chính quyền điện tử; hoàn thành thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử có ký số trên trực liên thông văn bản quốc gia; đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, được Bộ Thông tin và Truyền thông đánh giá là một trong 7 tỉnh, thành phố có tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính cấp độ 4 cao nhất toàn quốc.

Tuy nhiên, công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư của tỉnh còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế. Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), thu hút đầu tư trong nước chưa đạt mục tiêu theo Nghị quyết 05-NQ/TU. Đạo đức công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa đạt yêu cầu phát triển của tỉnh, còn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho doanh nghiệp và

người dân. Công tác quy hoạch chưa theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Công tác xúc tiến đầu tư hiệu quả chưa cao. Việc thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, đầu tư còn chậm. Sự phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương trong hỗ trợ nhà đầu tư còn lúng túng, chưa chặt chẽ.

Có nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân chính của hạn chế, tồn tại đó là một số ngành, địa phương đôi khi chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, tầm quan trọng của cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh; người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức trong chỉ đạo, điều hành thực hiện cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh. Vị trí địa lý của tỉnh không thuận lợi như các địa phương trong khu vực gây khó khăn trong thu hút đầu tư. Đại dịch Covid-19 bùng phát đã ảnh hưởng lớn đến làn sóng đầu tư trong và ngoài nước. Hệ thống pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, quy hoạch, bảo vệ môi trường,... và các văn bản hướng dẫn không đồng bộ, thường xuyên thay đổi gây khó khăn trong quá trình thực hiện.

Để góp phần thực hiện thành công các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2021 - 2025.

## **II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU**

### **1. Quan điểm chỉ đạo**

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị, là một trong các khâu đột phá để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

- Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Xác định rõ trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy các cấp, các ngành, địa phương trong công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư.

### **2. Mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025**

#### **2.1. Mục tiêu tổng quát**

Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị xây dựng nền hành chính công vụ chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; tạo dựng môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, hấp dẫn nhà đầu tư và doanh nghiệp; đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp nhằm thu hút các dự án có vốn lớn, có công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, có giá trị

gia tăng cao, có khả năng đóng góp lớn cho nguồn thu ngân sách nhà nước của tỉnh, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

## **2.2. Mục tiêu cụ thể**

- Phân đầu đến năm 2025 Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh thuộc nhóm khá bảng xếp hạng của cả nước.

- Giai đoạn 2021 - 2025, tổng vốn thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đạt trên 80.000 tỷ đồng, trong đó: Đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt trên 2,0 tỷ USD, đầu tư trong nước đạt trên 30.000 tỷ đồng.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tính năng động, tiên phong của lãnh đạo các cấp, các ngành trong thực hiện cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư**

Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư, đảm bảo tính thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, sâu sát, quyết liệt. Xác định cụ thể trách nhiệm của các cấp, các ngành; lấy kết quả cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư là một trong các tiêu chí đánh giá, bình xét thi đua hàng năm. Chú trọng đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, coi nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, tạo đột phá phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **2. Thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch**

Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch và quản lý quy hoạch để phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế. Tập trung nghiên cứu, sớm hoàn thành Quy hoạch tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, đảm bảo đồng bộ, thống nhất với quy hoạch vùng và quy hoạch quốc gia. Tổ chức thực hiện tốt các quy hoạch lớn như: Quy hoạch chung xây dựng thành phố Nam Định đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung xây dựng khu chức năng phía Nam đô thị Rạng Đông đến năm 2040; Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện Hải Hậu - Giao Thủy, Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện Nghĩa Hưng - Ý Yên đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2070 và các quy hoạch xây dựng khác. Nghiên cứu, lập Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Ninh

Cơ; đề xuất quy hoạch hệ thống tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quần - Yên Định, Lạc Quần - Ngô Đồng, Lạc Quần nối đường ven biển.

### **3. Huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội**

Tập trung huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại. Ưu tiên nguồn vốn để đầu tư và sớm hoàn thành một số công trình giao thông trọng điểm, có tính chiến lược lâu dài như: Tuyến đường trục phát triển nổi vùng kinh tế biển với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình; tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Nam Định; Tỉnh lộ 485B, Tỉnh lộ 487B, Tỉnh lộ 488B, Tỉnh lộ 488C,... và các cầu lớn có tính chất kết nối như: Đông Cao, Ninh Cường, Bến Mới,... Hoàn thành xây dựng cụm công trình kênh nối Đáy - Ninh Cơ góp phần thúc đẩy phát triển vận tải thủy ven biển trên trục Bắc - Nam. Nghiên cứu, đề xuất triển khai tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quần - Đường ven biển, kết nối Lạc Quần - Yên Định, Lạc Quần - Ngô Đồng, Lạc Quần - Sa Cao đi Thái Bình - Hải Phòng - Quảng Ninh.

Tích cực kêu gọi đầu tư để xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch được duyệt. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện cơ sở hạ tầng một số khu, cụm công nghiệp; phân đầu sớm lấp đầy giai đoạn I Khu công nghiệp Dệt may Rạng Đông; hoàn thành đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Mỹ Thuận theo Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 26/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ, mở rộng Khu công nghiệp Bảo Minh, Khu công nghiệp Hồng Tiến, thành lập Khu kinh tế Ninh Cơ; hoàn thiện hạ tầng các cụm công nghiệp: Yên Dương, Yên Bằng, Thanh Côi, Hải Vân, Thịnh Lâm, Mỹ Tân, Xuân Tiến, Đồng Côi,... tạo quỹ đất sạch thu hút các dự án đầu tư có vốn lớn, công nghệ cao, thân thiện với môi trường, có số nộp ngân sách lớn cho tỉnh. Tăng cường xây dựng và nâng cấp hệ thống lưới điện, cấp nước, viễn thông, xử lý chất thải, nước thải,... tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư.

Đẩy mạnh xây dựng đô thị thông minh và phát triển trung tâm công nghiệp, dịch vụ thành phố Nam Định theo hướng hiện đại, đồng bộ, có bản sắc riêng, có tính bền vững. Từng bước xây dựng không gian kinh tế liên kết khu vực biển huyện Nghĩa Hưng, Hải Hậu, Giao Thủy.

### **4. Thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả cải cách hành chính**

Thường xuyên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước ở địa phương. Kiểm soát chặt chẽ việc công

bổ, thực hiện thủ tục hành chính. Đẩy mạnh rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo đúng quy định, nhất là các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp. Tổ chức theo dõi, đánh giá, xếp hạng công tác cải cách hành chính đảm bảo chính xác, trung thực, khách quan và theo quy định.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công nhằm xây dựng nền hành chính phục vụ, công khai, minh bạch, hướng tới sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Tập trung xây dựng và phát triển các hệ thống nền tảng chính quyền điện tử, trung tâm điều hành thông minh gắn với đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính, phù hợp với tiến trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước.

### **5. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới hoạt động xúc tiến và thu hút đầu tư**

Triển khai đồng bộ các giải pháp cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số cải cách hành chính (Par Index). Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện chỉ số PCI và chỉ số Par Index của cơ quan, đơn vị mình.

Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh. Thường xuyên tổ chức gặp mặt, đối thoại với người dân và doanh nghiệp. Phát huy hiệu quả đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử để tiếp nhận phản ánh và xử lý các vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp. Rà soát, không để chồng chéo trong kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp theo quy định. Tăng cường quản lý, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành đưa các dự án vào hoạt động sản xuất, đóng góp nguồn thu cho ngân sách, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện công khai các tài liệu quy hoạch, tài liệu pháp lý theo quy định; tạo điều kiện cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp cận thông tin đầy đủ, chính xác, thuận lợi, dễ dàng. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp khởi nghiệp sớm gia nhập thị trường.

Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao theo nhu cầu của thị trường, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh trong tình hình mới. Đẩy mạnh quan hệ hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp để

triển khai các hoạt động đào tạo phù hợp với nhu cầu đào tạo, phát triển nguồn nhân lực của doanh nghiệp.

Xây dựng Chương trình xúc tiến đầu tư giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, gắn với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; hướng tới các nhà đầu tư lớn đến từ Mỹ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore và các Tập đoàn lớn trong nước.

#### **6. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác cải cách hành chính, xúc tiến và thu hút đầu tư**

Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; phát huy vai trò giám sát, phản ánh thông tin của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ về cải cách hành chính, xúc tiến và thu hút đầu tư cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Chủ động bố trí cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, trách nhiệm, đạo đức công vụ làm việc tại các bộ phận thường xuyên tiếp xúc với người dân, nhà đầu tư, doanh nghiệp như: đầu tư, đăng ký doanh nghiệp, đất đai, xây dựng,...

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm đối với các hành vi gây phiền hà, khó khăn cho người dân và doanh nghiệp. Thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

#### **7. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội**

Chủ động nắm chắc tình hình, tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp giữ vững sự ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường bình yên để các doanh nghiệp yên tâm phát triển sản xuất, kinh doanh.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức nghiên cứu, quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết phù hợp với tình hình của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

**2.** Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh và các sở, ban, ngành xây dựng, triển khai kế hoạch, chương trình hành động cụ thể để tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết; chỉ đạo các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh có trách nhiệm thường xuyên phổ biến, tuyên truyền nội dung Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và nhân dân.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh tích cực tuyên truyền, vận động thành viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện và giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

5. Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp tăng cường kiểm tra, giám sát công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện Nghị quyết. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các Ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy theo dõi, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết đối với người đứng đầu các cấp, các ngành thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

6. Ban cán sự đảng UBND tỉnh và Văn phòng Tỉnh ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết và tổng hợp tình hình thực hiện Nghị quyết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nghị quyết này được phổ biến đến các chi bộ đảng./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (để báo cáo),
- Các ban đảng Trung ương,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Các đ/c ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Báo Nam Định, | (để đưa tin)
- Đài PT - TH tỉnh,
- Trang thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY  
BÍ THƯ



Phạm Gia Túc